

## THÔNG BÁO

### Về việc sơ kết và đánh giá kết quả rèn luyện học kỳ I, 2018 - 2019

Trường Đại học Dược Hà Nội thông báo về việc sơ kết và đánh giá kết quả rèn luyện học kỳ I, năm học 2018 - 2019 cho các lớp như sau:

#### 1. Nội dung

**1.1. Với cá nhân sinh viên:** Mỗi sinh viên tự đánh giá kết quả rèn luyện theo phiếu đánh giá do Phòng Quản lý sinh viên phát hành. Đối với các cá nhân có điểm rèn luyện  $\geq 84$  phải kê khai cụ thể thành tích đóng góp vào các hoạt động của trường, lớp trong học kỳ I, năm học 2018 - 2019. Các sinh viên không kê khai thành tích chỉ **được tối đa 83 điểm**.

**1.2. Với tổ:** Các tổ họp trước buổi sơ kết lớp để:

- Từng sinh viên thông qua bản tự đánh giá điểm rèn luyện cá nhân.
- Tập thể tổ nhận xét cụ thể ưu, nhược điểm và đánh giá kết quả rèn luyện của từng tổ viên.

**1.3. Với Hội đồng đánh giá điểm rèn luyện của lớp**

- Hội đồng đánh giá điểm rèn luyện của lớp bao gồm: Lớp trưởng, lớp phó và các tổ trưởng. Hội đồng có lớp trưởng là chủ tịch hội đồng, hoạt động dựa trên nguyên tắc đa số. Hội đồng xem xét, đánh giá điểm rèn luyện sinh viên trong lớp.
- Đối với sinh viên không kê khai thành tích, điểm rèn luyện không quá 83 điểm ( $DRL \leq 83$ ).
- Đối với các cá nhân được lớp xếp loại Yếu, Kém ( $\leq 49$ ) cần ghi rõ lý do.
- Đối với sinh viên không có phiếu tự đánh giá rèn luyện: Hội đồng lớp tự chấm điểm rèn luyện cho sinh viên, với điểm rèn luyện không quá 69 điểm ( $DRL \leq 69$ ).

#### 2. Lịch trình

Việc sơ kết của các lớp được tiến hành theo lịch trình sau:

**2-5 ngày trước buổi sơ kết lớp:** Các lớp triển khai các nhiệm vụ sau:

- Liên hệ CVHT để xếp lịch sơ kết, liên hệ Bộ phận quản lý giảng đường để mượn giảng đường (nếu cần).
- Gửi giấy mời (theo mẫu) đến: CVHT, Phòng QLSV, ĐT, KT&KĐCL.
- Lớp trưởng phát phiếu đánh giá kết quả rèn luyện cho các sinh viên trong lớp.
- Từng sinh viên tự hoàn thiện phiếu ĐGKQRL (**yêu cầu:** kê khai thành tích đối với sinh viên có  $DRL \geq 84$ ).
- Sinh viên nộp phiếu ĐGKQRL cho tổ trưởng, các tổ tiến hành nhận xét, đánh giá theo yêu cầu ở mục 1.2.
- Tổ trưởng chuyển phiếu ĐGKQRL cho lớp trưởng.

- Hội đồng ĐGKQRL lớp xem xét, đánh giá ĐRL cho từng sinh viên.
- (Lưu ý:
  - SV không khai cụ thể thành tích: ĐRL không quá 83.
  - SV không nộp phiếu ĐGKQRL: Hội đồng lớp tự chấm điểm rèn luyện cho sinh viên, ĐRL không quá 69 điểm.
  - Đối với sinh viên có ĐRL  $\leq 49$ , cần ghi rõ lý do.)

#### **Buổi sơ kết lớp:**

- Buổi sơ kết lớp do Lớp trưởng điều hành, đảm bảo thực hiện các nội dung sau:
  - Thông qua kết quả ĐRL trước lớp, lắng nghe ý kiến đóng góp của lớp.
  - Tổng kết tình hình học tập, rèn luyện của lớp trong khóa học.
  - Thu nhận các ý kiến đóng góp về các mặt học tập, giảng dạy, hoạt động trong Trường.
  - CVHT phát biểu, trao đổi với lớp (nếu có).
- **Lịch sơ kết:** từ 21/11/2018 - 06/01/2019, các lớp chủ động liên hệ CVHT để sắp xếp lịch và gửi giấy mời cho CVHT, Phòng QLSV, ĐT, KT&KĐCL.

### **3. Nộp hồ sơ sơ kết**

- Mẫu giấy tờ, mẫu phiếu ĐGKQRL: các lớp tải về tại địa chỉ:  
<http://daotao.hup.edu.vn>      Mục **Thông báo > QLSV**  
 hoặc tại <http://tinyurl.com/qlsvhup>      Mục **"ĐRL"**
- **Các giấy tờ cần nộp:**
  1. Biên bản họp lớp (theo mẫu **M1**).
  2. Danh sách tổng hợp kết quả rèn luyện của lớp (theo mẫu **M2**).
  3. Toàn bộ phiếu ĐGKQRL của các sinh viên trong lớp (sắp xếp theo thứ tự Mã SV tăng dần).
  4. Toàn bộ Phiếu Thông tin nội/ngoại trú của các sinh viên trong lớp (sắp xếp theo thứ tự Mã SV tăng dần).
- **Các file điện tử cần nộp:**
  1. Biên bản họp lớp (mẫu **M1**).
  2. Danh sách tổng hợp kết quả rèn luyện của lớp (theo mẫu **M2**, đọc kỹ hướng dẫn, nhập bằng Microsoft Office Excel 2007, 2010, 2013, 2016).
- Tất cả các lớp nộp đầy đủ giấy tờ trong bộ hồ sơ tổng kết lớp và gửi email trước **16h00 ngày 19/01/2018** về:  
 Phòng Quản lý sinh viên Trường Đại học Dược Hà Nội,  
 13-15 Lê Thánh Tông, Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội.  
 Email: [qlsv@hup.edu.vn](mailto:qlsv@hup.edu.vn) | [qlsvdhd@gmail.com](mailto:qlsvdhd@gmail.com)      SĐT: 04.3933.6467

### **4. Hạ bậc rèn luyện đối với sinh viên, lớp không đảm bảo đúng tiến độ thực hiện:**

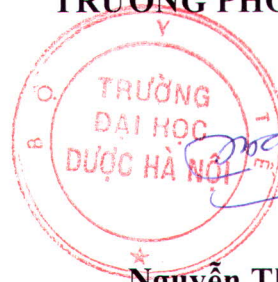
- Sinh viên nộp muộn phiếu ĐGKQRL: hạ 1 bậc rèn luyện.
- Tổ trưởng hoàn thiện ĐRL, chuyển cho lớp trưởng muộn: hạ 1 bậc rèn luyện.
- Lớp trưởng, lớp phó hoàn thiện ĐRL, nộp cho P.QLSV muộn: hạ 1 bậc rèn luyện.

Đề nghị tất cả các lớp đọc kỹ và thực hiện đầy đủ các nội dung được yêu cầu để việc tổng kết của Nhà trường được thực hiện đúng kế hoạch.

**Nơi nhận**

- Các lớp SV, niên yết;
- QLSV, ĐT, KT&KĐCL, Đoàn TN, Hội SV;
- Ban Giám hiệu (để báo cáo);
- Lưu: VT, QLSV.

**TL. HIỆU TRƯỞNG  
TRƯỞNG PHÒNG QLSV**



**Nguyễn Thái An**

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN**  
**Học kỳ: I, Năm học: 2018 – 2019**

Họ và tên: ..... Mã SV: ..... Lớp: .....  
Chức vụ: .....

| NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ                                                                                                                  | Mức điểm | SV tự đ/giá | Lớp đ/giá |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|-------------|-----------|
| <b>I. Ý thức tham gia học tập: tối đa 20 điểm</b>                                                                                  |          |             |           |
| - Đi học lý thuyết:                                                                                                                |          |             |           |
| + Đầy đủ, đúng giờ                                                                                                                 | 6        |             |           |
| + Đủ từ 2/3 thời lượng môn học trở lên, đúng giờ                                                                                   | 4        |             |           |
| + Vắng từ 1/3 thời lượng môn học trở lên                                                                                           | 0        |             |           |
| - Đi thực tập đúng giờ, chuẩn bị bài thực tập tốt, không phải thực tập lại                                                         | 6        |             |           |
| - Mỗi lần nghỉ thực tập không phép/phải thực tập lại                                                                               | - 1      |             |           |
| - Tham gia đề tài nghiên cứu khoa học                                                                                              | 1        |             |           |
| - Tổ chức các hoạt động hỗ trợ học tập cho sinh viên                                                                               | 1        |             |           |
| - Đạt giải trong các Hội nghị khoa học/kỳ thi Olympic cấp Trường:                                                                  |          |             |           |
| Giải Nhất: +3đ      Giải Nhì: +2đ      Giải Ba: +1đ                                                                                |          |             |           |
| - Đạt giải trong các Hội nghị khoa học/kỳ thi Olympic cấp ngành trở lên:                                                           |          |             |           |
| Giải Nhất: +5đ      Giải Nhì: +4đ      Giải Ba: +3đ      Giải Khuyến khích: +2đ                                                    |          |             |           |
| - Có biểu hiện không trung thực trong học tập bị phê bình bằng văn bản:                                                            |          |             |           |
| Khiển trách: -3đ      Cảnh cáo: -5đ      Đình chỉ: -10đ                                                                            |          |             |           |
| <b>* Kết quả học tập:</b> (sẽ tự động cộng sau khi có kết quả điểm học tập TBL1 do phòng ĐT cung cấp - SV không cộng điểm mục này) |          |             |           |
| - Điểm TB lần 1: 2.00-2.24: +1đ    2.25-2.49: +2đ    2.50-3.19: +3đ    3.20-3.59: +4đ    ≥3.60: +5đ    - Không phải thi lại +1đ    |          |             |           |
| <b>Cộng mục I:</b>                                                                                                                 |          |             |           |
| <b>II. Ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định trong Nhà trường: tối đa 25 điểm</b>                                            |          |             |           |
| - Thực hiện tốt nội quy giảng đường, phòng thí nghiệm, thư viện                                                                    | 12       |             |           |
| - Vi phạm nội quy giảng đường                                                                                                      | - 4      |             |           |
| - Vi phạm nội quy phòng thí nghiệm                                                                                                 | - 4      |             |           |
| - Vi phạm nội quy thư viện                                                                                                         | - 4      |             |           |
| - Nộp học phí, tiền KNT và các khoản lệ phí khác đúng thời hạn                                                                     | 8        |             |           |
| - Nộp học phí không đúng hạn                                                                                                       | - 2      |             |           |
| - Nộp tiền KNT không đúng hạn                                                                                                      | - 2      |             |           |
| - Nộp các khoản lệ phí khác không đúng hạn                                                                                         | - 2      |             |           |
| - Chấp hành nghiêm túc Quy định về công tác SV nội trú, ngoại trú Trường ĐH Dược HN                                                | 5        |             |           |
| - Phòng ở đạt danh hiệu " <b>Phòng ở kiểu mẫu</b> "                                                                                | 3        |             |           |
| - Tích cực tham gia hoạt động nơi cư trú, được khen thưởng                                                                         | 3        |             |           |
| - Vi phạm Quy định về công tác SV nội trú, ngoại trú Trường ĐH Dược HN:                                                            |          |             |           |
| Lần thứ nhất: -5đ      Từ lần thứ hai: -10đ                                                                                        |          |             |           |
| - Nhờ người đi học hộ, thực tập hộ...                                                                                              | - 10     |             |           |
| - Không tham gia phản hồi đánh giá                                                                                                 | - 2      |             |           |
| - Gia đình không nhận được giấy báo KQHT do SV cố tình ghi sai địa chỉ                                                             | - 8      |             |           |
| - Giấy báo KQHT bị trả lại do địa chỉ không rõ ràng                                                                                | - 4      |             |           |
| <b>Cộng mục II:</b>                                                                                                                |          |             |           |
| <b>III. Ý thức tham gia các hoạt động CT-XH,VH-VN,TT, phòng chống tội phạm và TNXH: tối đa 20 điểm</b>                             |          |             |           |
| - Tham gia đầy đủ, đúng giờ và hoàn thành tốt yêu cầu của các hoạt động sinh hoạt chính trị                                        | 8        |             |           |
| - Không tham gia tuần SHCDSV đầu năm/đầu khóa                                                                                      | - 8      |             |           |
| - Không nộp bài thu hoạch tuần SHCDSV đầu năm/đầu khóa                                                                             | - 6      |             |           |
| - Đi muộn trong buổi sinh hoạt tuần SHCDSV đầu năm                                                                                 | - 3      |             |           |
| - Mỗi lần đi muộn trong buổi sinh hoạt tuần SHCDSV đầu khóa                                                                        | - 1      |             |           |
| - Mỗi lần vắng trong tuần SHCDSV đầu khóa                                                                                          | - 2      |             |           |
| - Bài thu hoạch tuần SHCDSV đầu năm/đầu khóa không đạt yêu cầu                                                                     | - 3      |             |           |
| - Tham gia các hoạt động được Trường, ĐTN, HSV huy động                                                                            | 4        |             |           |
| - Không tham gia các hoạt động được Trường, ĐTN, HSV huy động                                                                      | - 4      |             |           |
| - Tham gia các hoạt động chung của lớp, chi đoàn, chi hội                                                                          | 4        |             |           |
| - Mỗi 1 lần không tham gia các buổi sinh hoạt tập thể do lớp, chi đoàn, chi hội tổ chức                                            | - 1      |             |           |
| - Tham gia các hoạt động: phòng chống tệ nạn xã hội, thi tìm hiểu, hội diễn văn nghệ, các giải thể thao...                         | 4        |             |           |
| - Đạt giải thưởng trong các cuộc thi văn nghệ, các giải thể thao, các cuộc thi tìm hiểu... cấp Trường                              |          |             |           |
| Giải Nhất: +3đ      Giải Nhì: +2đ      Giải Ba: +1đ                                                                                |          |             |           |
| - Đạt giải thưởng trong các cuộc thi văn nghệ, các giải thể thao, các cuộc thi tìm hiểu... cấp TP trở lên:                         |          |             |           |
| Giải Nhất: +5đ      Giải Nhì: +4đ      Giải Ba: +3đ      Giải Khuyến khích: +2đ                                                    |          |             |           |
| <b>Cộng mục III:</b>                                                                                                               |          |             |           |

| NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ                                                                                                                                          | Mức điểm | SV tự đ/giá | Lớp đ/giá |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|-------------|-----------|
| <b>IV. Ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng: tối đa 25 điểm</b>                                                                                         |          |             |           |
| - Chấp hành tốt hiến pháp, pháp luật của Nhà nước và địa phương nơi cư trú                                                                                 | 5        |             |           |
| - Chấp hành chủ trương, chính sách, đường lối của Đảng                                                                                                     | 4        |             |           |
| - Tham gia các hoạt động quyên góp, ủng hộ, đền ơn đáp nghĩa                                                                                               | 4        |             |           |
| - Tham gia các hoạt động giữ gìn trật tự vệ sinh - cảnh quan môi trường                                                                                    | 4        |             |           |
| - Tham gia các hoạt động giữ gìn trật tự an toàn xã hội                                                                                                    | 4        |             |           |
| - Giúp đỡ sinh viên khác trong học tập, đời sống                                                                                                           | 4        |             |           |
| - Được biểu dương khen thưởng về việc tham gia giữ gìn trật tự an toàn xã hội hoặc có thành tích đấu tranh bảo vệ pháp luật, hành vi giúp người, cứu người | 10       |             |           |
| - Tham gia hiến máu nhân đạo (chỉ cộng trong học kỳ đó)                                                                                                    | 5        |             |           |
| - Vi phạm Luật giao thông, an toàn trật tự, an toàn xã hội có thông báo gửi về Trường                                                                      | - 5      |             |           |
| - Có hành vi, lời nói vô lễ với cán bộ, giảng viên Trường                                                                                                  | - 10     |             |           |
| <b>Cộng mục IV:</b>                                                                                                                                        |          |             |           |
| <b>V. Ý thức và kết quả khi tham gia công tác CBL, đoàn thể hoặc đạt được thành tích đặc biệt trong HT, RL: tối đa 10 điểm</b>                             |          |             |           |
| - Lớp trưởng, UVBCH ĐTN, UVBCH HSV, Bí thư chi bộ/chi đoàn, Chỉ huy trưởng, Đội trưởng TNTN<br>+ Hoàn thành nhiệm vụ<br>+ Không hoàn thành nhiệm vụ        | 5<br>0   |             |           |
| - Lớp phó, UVBCH chi đoàn, UVBCH chi hội, Phó bí thư chi bộ<br>+ Hoàn thành nhiệm vụ<br>+ Không hoàn thành nhiệm vụ                                        | 4<br>0   |             |           |
| - Tổ trưởng, Phụ trách CLB, Trưởng Ban tự quản SV nội trú<br>+ Hoàn thành nhiệm vụ<br>+ Không hoàn thành nhiệm vụ                                          | 3<br>0   |             |           |
| - Thành viên đội TNTN, thành viên các CLB, thành viên Ban tự quản SV nội trú<br>+ Hoàn thành nhiệm vụ<br>+ Không hoàn thành nhiệm vụ                       | 2<br>0   |             |           |
| - Hoàn thành nhiệm vụ các chức vụ khác trong lớp                                                                                                           | 3        |             |           |
| - SV có đóng góp tích cực, tuyên truyền, vận động, lôi cuốn người khác tham gia công việc chung của trường, lớp, tham gia công tác Đoàn, Hội có hiệu quả   | 3        |             |           |
| - SV có thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện được tặng giấy khen                                                                                   | 5        |             |           |
| - Mỗi 1 lần CBL, cán bộ Đoàn-Hội, cấp ủy chi bộ vắng họp (do Trường, ĐTN, HSV, Đảng ủy triệu tập) không lý do                                              | - 1      |             |           |
| <b>Cộng mục V:</b>                                                                                                                                         |          |             |           |
| <b>TỔNG CỘNG</b>                                                                                                                                           |          |             |           |

**\* Thành tích trong năm học (bắt buộc đối với SV có đrl  $\geq 84$ ):**

.....

.....

.....

.....

.....

**Chữ ký của sinh viên**

**Ý kiến của Hội đồng đánh giá điểm rèn luyện lớp:**

.....

**Kết luận: Điểm RL:** ..... **Xếp loại:** .....

**Lớp trưởng**